

Số: 20/2021/QĐST-HNGĐ

Quận Ngô Quyền, ngày 15 tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 409/2020/TLST-HNGĐ ngày 27 tháng 10 năm 2020, giữa:

- Nguyên đơn: Anh Đào Đức C; nơi ĐKKHKT: Số 11/74/173 đường H, phường H, quận L, thành phố H1; nơi tạm trú: Số 66/16/36 đường N, phường N, quận L1, thành phố H2.

- Bị đơn: Chị Trần Thị Ngọc Q; nơi ĐKKHKT: Số 297 đường L2, phường L2, quận N1, thành phố H1; nơi tạm trú: Số 3/297A đường L2, phường L2, quận N1, thành phố H1.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 07 tháng 01 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Đào Đức C và chị Trần Thị Ngọc Q.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Anh Đào Đức C và chị Trần Thị Ngọc Q thuận tình ly hôn.

- Về việc nuôi con: Anh Đào Đức C và chị Trần Thị Ngọc Q có hai con chung là Đào Quỳnh Nh, sinh ngày 17/5/2009 và Đào Quỳnh A, sinh ngày 01/01/2014. Khi ly hôn, anh Đào Đức C và chị Trần Thị Ngọc Q thỏa thuận giao cả hai con Đào Quỳnh Nh và Đào Quỳnh A cho chị Trần Thị Ngọc Q trực tiếp nuôi cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật. Nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con anh Đào Đức C và chị Trần Thị Ngọc Q thỏa thuận anh Đào Đức C cấp dưỡng nuôi mỗi con 3.000.000 (ba triệu) đồng/tháng, tổng cấp dưỡng nuôi hai con là 6.000.000 (sáu triệu) đồng/tháng, kể từ tháng 01 năm 2021 cho đến khi mỗi con đủ 18 tuổi hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 357 của Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Về việc chia tài sản: Anh Đào Đức C và chị Trần Thị Ngọc Q không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Anh Đào Đức C và chị Trần Thị Ngọc Q mỗi người phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 75.000 đồng. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Đào Đức C nhận nộp cả 150.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự anh Đào Đức C đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai số 0006722 ngày 27 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Ngô Quyền, thành phố Hải Phòng. Anh Đào Đức C được hoàn trả lại số tiền chênh lệch là 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Dương sự;
- VKSND quận Ngô Quyền;
- Chi cục THADS quận Ngô Quyền;
- UBND phường L2, quận N1, thành phố H1 (CNKH ngày 28/3/2008);
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Phượng